

Số: /QĐ-UBND Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung có mục tiêu kinh phí thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa năm học 2024 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030; Nghị quyết 386/2021/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa đến năm 2033; Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 và Nghị quyết 386/2021/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 5107/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025, tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và điều chỉnh phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

Căn cứ Quyết định số 2903/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh sách trường mầm non và cán bộ quản lý, giáo viên trường mầm non ngoài công lập được hưởng chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017; Nghị quyết số 386/2021/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2021; Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 12847/TTr-STC ngày 28 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung có mục tiêu kinh phí thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa năm học 2024 - 2025, với các nội dung chính như sau:

1. Tổng số kinh phí bổ sung có mục tiêu: 1.104.408.000 đồng (một tỷ, một trăm lẻ bốn triệu, bốn trăm lẻ tám nghìn đồng).

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2025 (chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục mầm non theo Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 và Nghị quyết số 386/2021/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2021; Chính sách hỗ trợ đối với các cơ sở mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 và Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Tài chính và đơn vị lập dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý, trình tự, thủ tục, thẩm quyền đề nghị phê duyệt của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu, hồ sơ, tài liệu báo cáo và việc đảm bảo nội dung, số liệu báo cáo, đề xuất tuân thủ tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi và các điều kiện bổ sung dự toán, giao dự toán theo đúng quy định của pháp luật (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ liên quan đến nội dung trình nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định). Kinh phí bổ sung có mục tiêu được giao tại Quyết định này chỉ phê duyệt tổng số nhằm bổ sung nguồn lực từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp xã để thực hiện nhiệm vụ; UBND tỉnh không phê duyệt chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi cụ thể; các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện trong phạm vi dự toán kinh phí được bổ sung và tuân thủ đúng chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức, thẩm quyền và các quy định của pháp luật có liên quan theo quy định.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực XI có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kiểm soát và thực hiện các thủ tục nghiệp vụ cấp kinh phí, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI có trách nhiệm từ chối theo thẩm quyền các khoản chi không đủ điều kiện chi theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình theo quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm định kỳ tham mưu, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất đối với các nội dung UBND tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán các khoản HĐND tỉnh chưa phân bổ chi tiết, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; báo cáo kết quả nội dung tham mưu đã được phê duyệt tại phiên họp gần nhất của UBND tỉnh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy chế làm việc của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các ngành, đơn vị liên quan, ban hành văn bản gửi UBND các xã, phường có đối tượng thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa, yêu cầu thực hiện nghiêm việc lập danh sách các cơ sở đủ điều kiện được hỗ trợ và dự toán kinh phí hỗ trợ, bảo đảm đúng thời hạn quy định tại các Nghị quyết có liên quan của HĐND tỉnh; chịu trách nhiệm nếu để chậm trễ, dẫn đến chậm chi trả kinh phí hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục so với thời hạn được quy định tại chính sách.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường được bổ sung kinh phí:

a) Có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí được bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi phân bổ, sử dụng, đảm bảo đúng chế độ, chính sách, điều kiện, tiêu chuẩn, định mức, mục tiêu, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm; bảo đảm chi trả kịp thời, đồng thời, thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

b) Có văn bản hướng dẫn các chủ đầu tư thụ hưởng chính sách lập tổng hợp danh sách và lập hồ sơ các trường mầm non thuộc đối tượng hỗ trợ, trình thẩm định, phê duyệt, đảm bảo theo đúng thời gian yêu cầu theo trình tự, thủ tục thực hiện chính sách được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

c) Thủ trưởng đơn vị và người phụ trách công tác tài chính, kế toán tại đơn vị thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các quyết định của mình. Trường hợp thực hiện chế độ, chính sách không đúng quy định, các đơn vị có trách nhiệm thu hồi, nộp trả ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm về những sai phạm thuộc chức năng, nhiệm vụ; kịp thời báo cáo UBND tỉnh nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nếu có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Kho bạc Nhà nước khu vực XI và các ngành, đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của cấp ngân sách, đơn vị lập dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách được bổ sung kinh phí có mục tiêu tại Quyết định này; tham mưu đề xuất, báo cáo nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nếu có nội dung chưa phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI, Chủ tịch UBND các xã, phường có tên tại phụ lục kèm theo Quyết định này và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND các xã, phường có tên tại phụ lục;
- Lưu: VT, KTTC, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh

Phụ lục:

**BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
HÓA GIÁO DỤC MẦM NON TỈNH THANH HÓA NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Nghìn đồng.

STT	Tên địa phương	Kinh phí bổ sung có mục tiêu	Ghi chú
	Tổng cộng	1.104.408	
1	Xã Như Thanh	155.052	
2	Xã Ngọc Lặc	126.999	
3	Xã Hoằng Hóa	387.756	
4	Phường Đông Sơn	434.601	